

**TOÀ ÁN NHA DA
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST

Ngày: 12-6-2019

**NHA DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn H Khoa

2. Bà Đinh Thị Phúc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhA dA Huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm Anh H, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2000; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn TA Hòa, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dA tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn Niên, con bà: Võ Thị Đông; Gia đình có 04 anh chị em, lớn nhất 1992, nhỏ nhất bị cáo; Vợ, con: chưa; Tiền án: Ngày 05/9/2018 bị Tòa án nhA dA huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 20/01/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Ông Phạm Đình A, sinh năm 1978

Trú tại: thôn Tou Néh, xã T, huyện Đ, Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài nên vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/01/2019 Lâm Anh H điều khiển xe mô tô hiệu Exciter không biển số đi từ nhà vào địa

phận xã T, huyện Đ giả làm người thu mua cà phê nhằm mục đích tìm kiếm những nhà không có người trông coi tài sản. Khi đi tới khu vực thuộc thôn Tou Néh, xã T thì bị cáo phát hiện nhà anh Phạm Đình A không khóa cửa mà chỉ có một chiếc đinh ghim gài cửa. Bị cáo đứng trước cửa nhà gọi chủ nhà nhưng không có ai trả lời nên bị cáo rút chiếc đinh ghim ra và mở cửa đi vào trong nhà gọi chủ nhà, không thấy ai ở nhà nên bị cáo đi thẳng vào trong phòng ngủ tìm kiếm tài sản phát hiện trong túi sách của người phụ nữ treo trong phòng ngủ có 01 chiếc ví màu đỏ, bị cáo lục tìm tài sản trong ví lấy được 01 sợi dây chuyền bằng vàng tây và 01 đôi bông tai bằng vàng tây sau đó bỏ vào vào túi áo khoác của mình rồi đi ra phòng khách. Lúc này anh A về tới phát hiện và bắt giữ bị cáo H cùng tang vật gồm 01 sợi dây chuyền bằng vàng tây, 01 đôi bông tai bằng vàng tây và 600.000đ trong ví của bị cáo H giao cho Công an xã T xử lý. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Theo Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Đ xác định 01 sợi dây chuyền bằng vàng tây, 01 đôi bông tai bằng vàng tây trọng trọng lượng là 2,64 chỉ có giá trị là 5.808.000đ.

Về tang vật của vụ án:

-01 sợi dây chuyền bằng vàng tây, 01 đôi bông tai bằng vàng tây tổng trọng lượng 2,64 chỉ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu anh Phạm Đình A và anh A không yêu cầu thắc mắc gì thêm.

- Số tiền 600.000đ là tiền của bị cáo H nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo.

-Chiếc xe mô tô hiệu Exciter không biển số mà bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, bị cáo khai là xe của ông Lâm Văn N (bố bị cáo) do xe mua trả góp nên chưa có biển số và giấy tờ xe. Công an huyện Đ tách ra để xác minh khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 44/CT - VKS ngày 17 tháng 4 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Lâm Anh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo Lâm Anh H về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lâm Anh H từ 06 đến 09 tháng tù và đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt với bản án số 68/2018/HS-ST ngày 05/9/2018 của Tòa án nhA dA Huyện Đ.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Anh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/01/2019 bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Phạm Đình A, bị cáo H đã lẻn vào nhà anh A để trộm cắp tài sản gồm: 01 sợi dây chuyền bằng vàng tây, 01 đôi bông tai bằng vàng tây tổng trọng lượng 2,64 chỉ. Tại Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đ xác định 01 sợi dây chuyền bằng vàng tây, 01 đôi bông tai bằng vàng tây trọng trọng lượng là 2,64 chỉ có giá trị là 5.808.000đ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người khác nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm tài sản bất hợp pháp nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người đã có tiền án cụ thể: Ngày 05/9/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, cho thấy bị cáo không có sự ăn năn hối cải nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Phạm Đình A đã nhận lại tài sản, không có ý kiến yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi

phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Exciter không biển số cơ quan Công an huyện Đ tách ra để xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lâm Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Anh H 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt với bản án số 68/2018/HS-ST ngày 05/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Lâm Anh H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Lâm Anh H đã chấp hành được 04 tháng 15 ngày, còn lại 07 tháng 15 ngày. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự cHết đổi 07 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ thành 02 tháng 15 ngày tù.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lâm Anh H phải chấp hành 11 (mười một) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/01/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lâm Anh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Huyện Đ;
- Công an Huyện Đ;
- THA Huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Long

